

Số: 244/QĐ-ĐHYD

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận trúng tuyển sau đại học đặc thù ngành y tế năm 2022 Đợt 2 của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19/11/2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định 08/QĐ-HĐTTĐHYD ngày 10/8/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1637/2001/QĐ-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp II sau đại học;

Căn cứ Quyết định số 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25/5/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế đào tạo Chuyên khoa cấp I;

Căn cứ Quyết định số 19/2006/QĐ-BYT ngày 04 tháng 7 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế đào tạo Bác sĩ Nội trú;

Căn cứ đề án đăng kí chỉ tiêu tuyển sinh sau đại học năm 2022 của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ biên bản họp xét công nhận trúng tuyển tuyển sinh sau đại học của Hội đồng Tuyển sinh sau đại học năm 2022, ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Trường Đại học Y Dược – Đại học Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Trường Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển sau đại học đặc thù ngành y tế năm 2022 đợt 2 gồm: Chuyên khoa II Khóa 16 cho 06 (Không sáu) học viên thuộc 4 chuyên ngành, Chuyên khoa I Khóa 27 cho 54 (Năm mươi tư) học viên thuộc 13 chuyên ngành và Bác sĩ nội trú Khóa 16 cho 81 (Tám mươi một) học viên thuộc 6 chuyên ngành của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên có danh sách kèm theo kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 2. Các Ông (Bà) Trưởng các phòng chức năng, các Khoa/Bộ môn tham gia đào tạo sau đại học và các học viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *thv*

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐT.



HIỆU TRƯỞNG

thv
PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng

DANH SÁCH
CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN BÁC SĨ NỘI TRÚ
NĂM 2022 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
(Đính kèm Quyết định số: 2444 /QĐ-ĐHYD, ngày 21 tháng 11 năm 2022)

TT	TT CN	Họ và tên		Năm sinh	Chuyên ngành	Ghi chú
1. Chẩn đoán hình ảnh						
1	1	Phạm Minh	Thư	04/05/1998	Chẩn đoán hình ảnh	
2	2	Vi Văn	Hiếu	13/08/1998	Chẩn đoán hình ảnh	
3	3	Đinh Văn	Hoàng	10/11/1998	Chẩn đoán hình ảnh	
4	4	Nguyễn Thị Vân	Trang	14/06/1998	Chẩn đoán hình ảnh	
5	5	Hà Công	Huy	27/02/1998	Chẩn đoán hình ảnh	
6	6	Hà Thị	Quỳnh	14/07/1998	Chẩn đoán hình ảnh	
2. Ngoại khoa						
7	1	Bé Văn	Thanh	18/02/1997	Ngoại khoa	
8	2	Trần	Hoàng	19/07/1998	Ngoại khoa	
9	3	Nguyễn Huy	Du	28/12/1997	Ngoại khoa	
10	4	Trần Thị Thanh	Hoài	09/09/1998	Ngoại khoa	
11	5	Đinh Thành	Văn	04/12/1997	Ngoại khoa	
12	6	Đỗ Văn	Thao	08/12/1998	Ngoại khoa	
13	7	Đào Ngọc	Lộc	21/07/1997	Ngoại khoa	
14	8	Nguyễn Khánh	Linh	28/10/1995	Ngoại khoa	
15	9	Hoàng Văn	Hiếu	18/10/1998	Ngoại khoa	
16	10	Nguyễn Tuấn	Anh	24/12/1998	Ngoại khoa	
17	11	Lê Hồng	Sơn	09/04/1998	Ngoại khoa	
18	12	Trần Thị Phương	Anh	31/12/1996	Ngoại khoa	
19	13	Nguyễn Mạnh	Hà	05/06/1998	Ngoại khoa	
20	14	Trần Kim	Đức	26/07/1998	Ngoại khoa	
21	15	Dư Minh	Hiếu	12/01/1998	Ngoại khoa	
22	16	Phạm Đình Minh	Tuấn	22/07/1998	Ngoại khoa	
23	17	Lường Thị	Hồng	10/10/1997	Ngoại khoa	

24	18	Trương Quang	Duy	21/08/1998	Ngoại khoa	
3. Nhi khoa						
25	1	Trần Thị	Ly	12/10/1997	Nhi khoa	
26	2	Trần Minh Hiếu	Anh	06/03/1998	Nhi khoa	
27	3	Hoàng Thị	Trà	02/06/1998	Nhi khoa	
28	4	Khổng Thị	Thư	03/07/1997	Nhi khoa	
29	5	Nguyễn Thúy	Hằng	17/08/1997	Nhi khoa	
30	6	Trần Thị	Liên	20/01/1998	Nhi khoa	
31	7	Nguyễn Thị Tuyết	Lan	29/12/1998	Nhi khoa	
32	8	Lại Thị Hồng	Nhung	01/01/1997	Nhi khoa	
33	9	Nguyễn Thị	Dung	15/10/1998	Nhi khoa	
34	10	Văn Thị	Dung	28/11/1998	Nhi khoa	
35	11	Vũ Quang	Chính	05/07/1998	Nhi khoa	
36	12	Trần Thị	Hương	16/05/1998	Nhi khoa	
37	13	Triệu Thị Diệu	Linh	02/01/1997	Nhi khoa	
38	14	Hà Quang	Phong	01/09/1994	Nhi khoa	
39	15	Nguyễn Thị	Duyên	11/03/1997	Nhi khoa	
40	16	Lê Văn	Huỳnh	09/10/1998	Nhi khoa	
41	17	Nguyễn Thị Nhất	Nam	20/10/1998	Nhi khoa	
42	18	Hoàng Trần Đức	Anh	04/09/1996	Nhi khoa	
43	19	Nguyễn Thùy	Linh	10/06/1998	Nhi khoa	
44	20	Vì Thị	Giang	14/04/1998	Nhi khoa	
45	21	Dương Thị	Hiển	04/02/1998	Nhi khoa	
46	22	Đỗ Thị Thanh	Huyền	22/01/1998	Nhi khoa	
47	23	Lê Công	Bình	03/09/1997	Nhi khoa	
4. Nội khoa						
48	1	Ngô Đình	Hòa	31/01/1998	Nội khoa	
49	2	Vì Thị Hồng	La	16/11/1998	Nội khoa	
50	3	Nguyễn Văn	Thiệp	26/03/1997	Nội khoa	
51	4	Đặng Thị Thùy	Dung	10/05/1998	Nội khoa	
52	5	Hoàng Hoài	Thương	03/08/1998	Nội khoa	

53	6	Lê Thị	Hương	26/10/1998	Nội khoa	
54	7	Hà Thị Huệ	Lanh	24/08/1997	Nội khoa	
55	8	Dương Thị Thanh	Nga	08/08/1998	Nội khoa	
56	9	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	13/11/1998	Nội khoa	
57	10	Đặng Thu	Hà	28/12/1998	Nội khoa	
58	11	Lâm Thị	Phương	21/07/1998	Nội khoa	
59	12	Phùng Thị Thanh	Thảo	25/02/1997	Nội khoa	
60	13	Bùi Mỹ	Anh	25/09/1997	Nội khoa	
61	14	Hoàng Hồng	Thắm	16/10/1998	Nội khoa	
5. Sản phụ khoa						
62	1	Lưu Thị Thu	Uyên	1/11/1998	Sản phụ khoa	
63	2	Nguyễn Thị Thùy	Linh	28/03/1998	Sản phụ khoa	
64	3	Đỗ Thành	Đạt	16/09/1997	Sản phụ khoa	
65	4	Nguyễn Thị Huyền	Phương	9/9/1997	Sản phụ khoa	
66	5	Trương Thị	Hằng	10/7/1998	Sản phụ khoa	
67	6	Diệp Thị	Đào	10/8/1997	Sản phụ khoa	
68	7	Vì Thị Thanh	Hiền	14/05/1998	Sản phụ khoa	
69	8	Đỗ Thùy	Linh	12/3/1998	Sản phụ khoa	
70	9	Nguyễn Phương	Thảo	20/10/1998	Sản phụ khoa	
71	10	Lê Thị Thu	Hà	10/7/1998	Sản phụ khoa	
72	11	Nguyễn Thị	Hằng	16/12/1998	Sản phụ khoa	
6. Ung thư						
73	1	Nguyễn Hương	Lan	29/11/1998	Ung thư	
74	2	Phạm Thị	Thanh	02/12/1998	Ung thư	
75	3	Nguyễn Trung	Thành	28/10/1998	Ung thư	
76	4	Nông Thị Thùy	Điểm	28/03/1998	Ung thư	
77	5	Nguyễn Hồng	Trường	22/06/1997	Ung thư	
78	6	Nguyễn Thị Thùy	Trang	03/07/1998	Ung thư	
79	7	Đỗ Thị Kim	Lệ	25/01/1998	Ung thư	
80	8	Trương Quang	Anh	06/09/1998	Ung thư	
81	9	Trần Phương	Thảo	19/10/1998	Ung thư	

Ấn định danh sách có 81 (Tám mươi một) thí sinh thuộc 6 chuyên ngành trúng tuyển
Bác sĩ nội trú Khóa 16 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên./.

tho

DANH SÁCH
CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN CHUYÊN KHOA I
NĂM 2022 - ĐỢT 2 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
(Đính kèm Quyết định số: /QĐ-ĐHYD, ngày tháng năm 2022)

TT	TT CN	Họ và tên		Năm sinh	Chuyên ngành	Ghi chú
1. Nội khoa						
1	1	Phạm Minh	Tuấn	01/8/1982	Nội khoa	
2	2	Đặng Thị	Bích	05/10/1983	Nội khoa	
3	3	Đồng Vũ	Kiên	4/9/1990	Nội khoa	
4	4	Nguyễn Bá	Cung	24/10/1982	Nội khoa	
5	5	Thân Mạnh	Hùng	12/5/1982	Nội khoa	
6	6	Đinh	Lý	23/11/1985	Nội khoa	
7	7	Lương Thu	Ngân	22/7/1990	Nội khoa	
8	8	Nguyễn Hải	Bình	11/10/1988	Nội khoa	
9	9	Trần Thị	Mai	28/11/1981	Nội khoa	
10	10	Vũ Minh	Điện	30/7/1982	Nội khoa	
11	11	Nguyễn Thị Thu	Huyền	20/5/1990	Nội khoa	
12	12	Nguyễn Nông	Dâng	23/10/1993	Nội khoa	
13	13	Hoàng Huyền	Trang	28/9/1991	Nội khoa	
14	14	Đinh Văn	Huy	17/2/1982	Nội khoa	
15	15	Hà Văn	Kim	6/2/1986	Nội khoa	
16	16	Bùi Thị	Thúy	30/8/1989	Nội khoa	
17	17	Trần Duy	Hưng	4/4/1965	Nội khoa	
18	18	Đàm Thị	Hương	25/6/1977	Nội khoa	
19	19	Phạm Thúy	Nga	31/3/1992	Nội khoa	
20	20	Đoàn Thị	Thảo	01/06/1982	Nội khoa	
21	21	Trần Thị Hải	Ninh	4/8/1981	Nội khoa	
22	22	Nguyễn Văn	Thắng	20/10/1980	Nội khoa	
23	23	Tô Duy	Thư	5/4/1986	Nội khoa	
24	24	Lê Văn	Thiệu	30/10/1989	Nội khoa	
25	25	Phạm Thanh	Bằng	12/10/1992	Nội khoa	
26	26	Phạm Thị	Yến	12/01/19890	Nội khoa	

TT	TT CN	Họ và tên		Năm sinh	Chuyên ngành	Ghi chú
2. Răng hàm mặt						
27	1	Nông Văn	Thành	04/11/1991	Răng hàm mặt	
28	2	Nông Thị Hạnh	Tuyết	21/9/1990	Răng hàm mặt	
29	3	Nguyễn Thị Kim	Dung	01/02/1980	Răng hàm mặt	
30	4	Nguyễn Văn	Đoan	24/8/1972	Răng hàm mặt	
31	5	Bùi Thế	Tuấn	28/02/1975	Răng hàm mặt	
32	6	Nguyễn Hoàng Anh	Vĩnh	21/5/1989	Răng hàm mặt	
3. Sản phụ khoa						
33	1	Đoàn Xuân	Kiên	02/01/1985	Sản phụ khoa	
34	2	Trần Thị	Chanh	5/2/1990	Sản phụ khoa	
35	3	Đình Quang Minh	Hòa	02/08/1987	Sản phụ khoa	
36	4	Nguyễn Thị Thu	Hương	20/11/1993	Sản phụ khoa	
37	5	Nông Thị	Huyền	22/9/1984	Sản phụ khoa	
38	6	Ngô Văn	Phan	14/6/1971	Sản phụ khoa	
4. Tâm thần						
39	1	Quảng Văn	Hường	17/7/1983	Tâm thần	
5. Xét nghiệm y học						
40	1	Nguyễn Đức	Thắng	27/10/992	Xét nghiệm y học	
41	2	Nguyễn Dương Phương	Anh	16/12/1973	Xét nghiệm y học	
6. Y học cổ truyền						
42	1	Dương Văn	Giàng	16/6/1987	Y học cổ truyền	
7. Y học gia đình						
43	1	Vũ Thị Thu	Hằng	20/11/1975	Y học gia đình	
44	2	Đỗ Văn	Bùng	28/12/1983	Y học gia đình	
8. Y tế công cộng						
45	1	Nguyễn Hữu	Nam	03/11/1985	Y tế công cộng	

TT	TT CN	Họ và tên		Năm sinh	Chuyên ngành	Ghi chú
9. Ngoại khoa						
46	1	Đặng Quốc	Cường	14/9/1991	Ngoại khoa	
10. Lao						
47	1	Nguyễn Minh	Tĩnh	10/2/1988	Lao	
11. Gây mê hồi sức						
48	1	Nguyễn Bích	Ngọc	22/7/1992	Gây mê hồi sức	
49	2	Phan Thị	Nhạn	03/03/1989	Gây mê hồi sức	
12. Nhân khoa						
50	1	Mã Thị	Mơ	02/9/1987	Nhân khoa	
51	2	Triệu Thị	Hiếu	7/7/1990	Nhân khoa	
52	3	Đào Việt	Hùng	27/02/1981	Nhân khoa	
13. Nhi khoa						
53	1	Đàm Thị Thu	Giang	12/3/1983	Nhi khoa	
54	2	Lương Thị	Vinh	23/10/1989	Nhi khoa	

Ấn định danh sách có 54 (Năm mươi tư) thí sinh thuộc 13 chuyên ngành trúng tuyển

Chuyên khoa I Khóa 26 - Đợt 2 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên. /.

DANH SÁCH
CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN CHUYÊN KHOA II
NĂM 2022 - ĐỢT 2 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
(Đính kèm Quyết định số: /QĐ-ĐHYD, ngày tháng năm 2022)

TT	TT CN	Họ và tên		Năm sinh	Chuyên ngành	Ghi chú
1. Nội khoa						
1	1	Nông Thị Huyền	Trang	25/6/1988	Nội khoa	
2. Ngoại khoa						
2	1	Đoàn Văn	Trung	8/12/1982	Ngoại khoa	
3. Sản phụ khoa						
3	1	Vi Lương	Bộ	24/3/1984	Sản phụ khoa	
4	2	Nguyễn Đức	Huân	02/7/1977	Sản phụ khoa	
4. Nhi khoa						
5	1	Nguyễn Thị Thu	Hương	11/9/1982	Nhi khoa	
6	2	Phạm Anh	Tuấn	15/11/1981	Nhi khoa	

Ấn định danh sách có 06 (Không sáu) thí sinh thuộc 4 chuyên ngành trúng tuyển
Chuyên khoa II Khóa 16 - Đợt 2 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên./

HA